

Số: /KH-BCĐ

Lạng Giang, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 07/CT-BCA-V28 ngày 15/8/2014 của Bộ Công an về “Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới”

Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-BCĐ ngày 04/3/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (viết tắt là Ban Chỉ đạo) tỉnh về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 07/CT-BCA-V28 ngày 15/8/2014 của Bộ Công an về “Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (ANTQ) trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT) trong tình hình mới” (Chỉ thị số 07), Ban Chỉ đạo huyện Lạng Giang ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá chính xác thực trạng việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 07; những việc đã làm được, chưa làm được, những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời đề xuất những chủ trương, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục (CQDNCSGD) đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm ANTT trong tình hình mới.

2. Qua tổng kết kịp thời phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng và biểu dương, khen thưởng những mô hình, điển hình tiên tiến, những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 07, nhằm động viên, khích lệ phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ phát triển sâu rộng, hiệu quả trong CQDNCSGD.

3. Việc tổng kết phải được tiến hành từ cơ sở và trong CQDNCSGD, bảo đảm nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔNG KẾT

1. Nội dung

- Đánh giá đặc điểm, tình hình liên quan đến ANTT trong cụm công nghiệp, các CQDNCSGD thuộc lĩnh vực, trách nhiệm theo dõi, quản lý.

- Đánh giá kết quả công tác tham mưu, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 07.

- Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 07 (số liệu tổng kết thực hiện Chỉ thị số 07 tính từ ngày 15/8/2014 đến ngày 15/4/2024).

- Nhận xét, đánh giá những ưu điểm, kết quả đạt được, cách làm hay, hiệu quả, đồng thời chỉ rõ tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 07; nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đề xuất kiến nghị.

- Phương hướng, nhiệm vụ công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong CQDNCSGD trong thời gian tới.

2. Phương pháp

Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn, CQDNCSGD tổ chức tổng kết bằng văn bản (*không tổ chức hội nghị*); báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo huyện (*qua Đội An ninh, Công an huyện*).

Căn cứ kết quả tổng kết của đơn vị cơ sở, Công an huyện tham mưu cho Ban Chỉ đạo huyện tiến hành tổng kết bằng văn bản, báo cáo kết quả về Ban Chỉ đạo tỉnh (*qua Công an tỉnh*) và thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh phụ trách địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an huyện - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo huyện

Tham mưu cho Ban Chỉ đạo huyện ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức tổng kết ở các xã, thị trấn, CQDNCSGD; xây dựng báo cáo tổng kết gửi Công an tỉnh.

Lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện Chỉ thị số 07 để đề xuất các cấp khen thưởng theo quy định.

2. Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn, CQDNCSGD trên địa bàn

Theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng báo cáo tổng kết (*theo đề cương gửi kèm*) gửi về Ban Chỉ đạo huyện (*qua Đội An ninh - Công an huyện*) **trước ngày 15/4/2024** để tổng hợp, báo cáo Công an tỉnh, UBND huyện.

3. Đề nghị các Thành viên Ban Chỉ đạo huyện chủ động đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức tổng kết ở các xã, thị trấn, CQDNCSGD được phân công phụ trách.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo về Ban Chỉ đạo huyện (*qua Đội An ninh - Công an huyện: Đồng chí Đại úy Lương Thị Hằng, SĐT: 098.707.5252*) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (qua phòng Tham mưu);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCD huyện;
- BCD các xã, thị trấn;
- CQDNCSGD;
- LDVP, TH;
- Lưu: VT, CA.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THỨ NHẤT**

**PHÓ CHỦ TỊCH TT UBND HUYỆN
Nguyễn Văn Long**

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 07/CT-BCA-V28, ngày 15/8/2014 của Bộ Công an và đánh giá kết quả thực hiện Công văn số 1010/UBND-NC ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh về “Đẩy mạnh công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường”
(kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ, ngày /3/2024 của Ban Chỉ đạo huyện)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đối với Ban chỉ đạo các xã, thị trấn

- Tổ chức khảo sát, thống kê chính xác tổng số các CQDNCSGD thuộc lĩnh vực, trách nhiệm theo dõi quản lý (*phân tích rõ khối các cơ quan, nhà nước, khối doanh nghiệp, khối cơ sở giáo dục; các doanh nghiệp trên địa bàn*).

- Tổng hợp, phân tích tình hình ANTT trong các CQDNCSGD thuộc lĩnh vực, trách nhiệm theo dõi quản lý để đánh giá hiệu quả công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 07 và Công văn số 1010 (*tổng số vụ đình công, lãn công; số vụ trộm cắp; số vụ cháy, nổ; số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên vi phạm pháp luật...; so sánh với thời gian liền kề trước khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 07*).

2. Đối với các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục

- Nêu đặc điểm, tình hình về ANTT trong các CQDNCSGD (*tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, số vụ đình công, lãn công; số vụ trộm cắp; số vụ cháy, nổ; số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên vi phạm pháp luật...; so sánh với thời gian liền kề trước khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 07*).

II. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Đối với Ban chỉ đạo các xã, thị trấn

- Đánh giá kết quả công tác tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch về công tác bảo đảm ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trong CQDNCSGD; tập trung đánh giá công tác quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 07, Công văn số 1010...

- Công tác phối hợp, hướng dẫn các CQDNCSGD thuộc lĩnh vực, trách nhiệm quản lý triển khai thực hiện công tác bảo đảm ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT; xây dựng nghị quyết, kế hoạch, nội quy, quy ước bảo vệ cơ quan, đơn vị; đăng ký xây dựng CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và “Không có tệ nạn ma túy”...

- Công tác đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trong CQDNCSGD.

2. Đối với các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục

- Kết quả việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Công an tỉnh, Huyện ủy và UBND huyện về công tác bảo đảm ANTT, phòng, chống tội phạm, TNXH và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT.

- Kết quả công tác ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch công tác bảo đảm ANTT, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT hàng năm; đăng ký xây dựng CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và “Không có tệ nạn ma túy”, xây dựng nghị quyết, kế hoạch, nội quy, quy ước bảo vệ cơ quan, đơn vị;...

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương, các nội dung của Chỉ thị số 07 và Công văn số 1010 để tổng kết đánh giá (*số liệu tổng kết thực hiện Chỉ thị số 07 tính từ ngày 15/8/2014 đến ngày 15/4/2024*).

1. Công tác tuyên truyền vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên và Nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo đảm ANTT, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ... (*tổng số các nội dung, hình thức, biện pháp và số lượng tuyên truyền*).

2. Kết quả công tác tham mưu chỉ đạo, tổ chức vận động, hướng dẫn các CQDNCSGD thực hiện “Tháng hành động phòng, chống ma túy”, “Tháng An toàn giao thông”, “Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy”, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường..., nhất là việc tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT” hằng năm trong CQDNCSGD.

3. Công tác phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07 và Công văn số 1010, trọng tâm là các quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp cụ thể đã ký kết triển khai thực¹.

4. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở Đảng, công đoàn, đoàn thanh niên, hội phụ nữ... trong CQDNCSGD; vai trò của các tổ chức này đối với công tác bảo đảm ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT. Chú ý khảo sát, thống kê, phân loại các doanh nghiệp đã có tổ chức công đoàn và doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn (*nguyên nhân, lý do chưa có tổ chức công đoàn*).

¹ (1) Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT/BCA-BGDĐT, ngày 28/08/2015 giữa Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành giáo dục; (2) Quy chế phối hợp số 03/QC-BCA-BYT, ngày 26/9/2013 giữa Bộ Công an và Bộ Y tế về công tác bảo đảm ANTT trong lĩnh vực y tế và các quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp bảo đảm ANTT giữa chính quyền địa phương, lực lượng Công an với CQDNCSGD; (3) Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh với Ban Quản lý Khu Công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thành phố có Khu Công nghiệp và các Công ty Kinh doanh hạ tầng trong công tác bảo đảm ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT; (4) Đề án xây dựng “Nhà trọ công nhân an toàn, văn minh” giai đoạn 2022-2025...

5. Kết quả thực hiện Nghị định số 06/2013/NĐ-CP, ngày 09/1/2013 của Chính phủ về Bảo vệ cơ quan doanh nghiệp và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Công an; công tác theo dõi, quản lý, phối hợp tổ chức bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng Bảo vệ CQDNCSGD (*tổng số nhân viên bảo vệ trong CQDNCSGD, kể cả biên chế, hợp đồng và vệ sỹ*).

6. Công tác xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến tham gia bảo đảm ANTT trong CQDNCSGD (*tổng số các mô hình, tổ chức quần chúng đã xây dựng, gồm cả mô hình tự quản và mô hình liên kết; các mô hình điểm đã xây dựng và nhân rộng: một số mô hình điển hình tiêu biểu, hoạt động thực sự có hiệu quả*).

7. Công tác kiểm tra, đánh giá, đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và “Không có tệ nạn ma túy” (*tổng số lượt các CQDNCSGD được công nhận trong 10 năm và từng năm*).

8. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật trong CQDNCSGD (*tổng số vụ, số đối tượng đã bắt giữ, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; số vụ vi phạm pháp luật về môi trường, phòng cháy, chữa cháy... đã phát hiện, xử lý vi phạm hành chính*).

9. Công tác thi đua, khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trong CQDNCSGD hằng năm (*tổng số tập thể, cá nhân trong CQDNCSGD được các cấp có thẩm quyền khen thưởng trong 10 năm và từng năm*).

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Đánh giá những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 07, Công văn số 1010; nguyên nhân, bài học kinh nghiệm.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế các đơn vị, địa phương có đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền các giải pháp để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại các CQDNCSGD trong thời gian tới./.